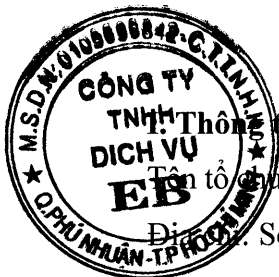


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 99/EB/2018



Tên tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**

Địa chỉ: Số 163, Đường Phan Đăng Lưu, Phường 01, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 02839958368

Fax: 02839958423

Mã số doanh nghiệp: 0105696842

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:; Ngày cấp:; Nơi cấp:

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **TÁO LÊ NGHIÊN**

2. Thành phần:

Táo nghiền 71.3%, lê nghiền 25%, đường, hương tự nhiên, chất chống oxy hóa: ascorbic acid (E300), chất điều chỉnh độ axit: citric acid (E330).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 366 ngày kể từ ngày sản xuất. Sử dụng tốt nhất trước ngày in trên nắp sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh: 400 g/ hộp

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì nhựa PE/ PP. Cam kết bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất bởi: Charles et Alice SAS (EMB 26006)

Địa chỉ: ZI Route de Livron, 26400 Allex, France

Xuất xứ: Pháp

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Nhãn chính và nhãn phụ sản phẩm đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

+ Quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 (Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm).

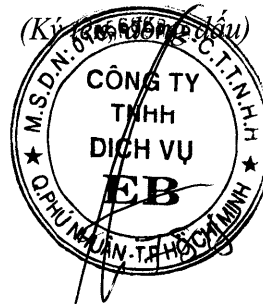
+ QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm).

+ Văn bản hợp nhất 02: Thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 07 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



CLAUDE RETY

Giám Đốc Phát Triển Ngành Hàng
Business Development Director

NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: TÁO LÊ NGHIÊN

Thành phần: Táo nghiền 71.3%, lê nghiền 25%, đường, hương tự nhiên, chất chống oxy hóa: ascorbic acid (E300), chất điều chỉnh độ axit: citric acid (E330).

Dịch vụ: lượng nhỏ trứng, đậu nành, sữa và quả hạch.

Ngày sản xuất: .../.../...

Hạn sử dụng: 366 ngày kể từ ngày sản xuất. Sử dụng tốt nhất trước ngày in trên nắp sản phẩm.

Khối lượng tịnh: 400 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng làm nguyên liệu trong sản xuất thực phẩm hoặc ăn trực tiếp

Hướng dẫn bảo quản: Trước khi mở nắp, bảo quản ở nhiệt độ phòng. Sau khi mở nắp, bảo quản trong tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ.

Sản xuất bởi: Charles et Alice SAS (EMB 26006)

Địa chỉ: ZI Route de Livron, 26400 Allex, France

Xuất xứ: Pháp

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về sản phẩm: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB

Địa chỉ: Số 163, Đường Phan Đăng Lưu, Phường 01, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 02839958368

Fax: 02839958423

NHÃN CHÍNH SẢN PHẨM



Spécialité de pomme poire, Ingrédients :
 Purée de pommes 71,3%, purée de poires 25%, sucre arôme naturel, antioxydant, acide ascorbique, acide citrique.

Énergie	202 kJ 48 kcal
Matières grasses	0,0 g
Protéines	0,2 g
Glucides	13,8 g
Fibres alimentaires	1,3 g

Cette étiquette répertorie les nutriments les plus importants et les APL. Apports de référence pour un adulte-type (8400 kJ/2000 kcal) par jour. Ce produit contient 4 portions de 100 g. Variez, équilibrez, bougez !

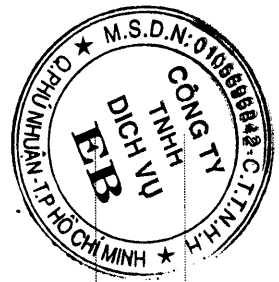
Conservation : Avant ouverture, à conserver à température ambiante. Après ouverture, à conserver au réfrigérateur et à consommer sous 24h. À consommer de préférence avant la date inscrite sur le dessus de l'emballage.

Fabrique par EMB 26001 pour Carrefour
 TSA 91431-91343 MASSY Cedex - France

0 800 00 89 39 7000

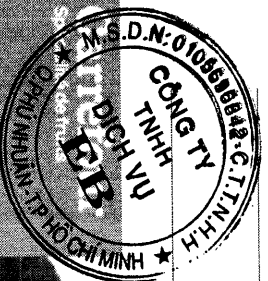


400g e (4x100g)

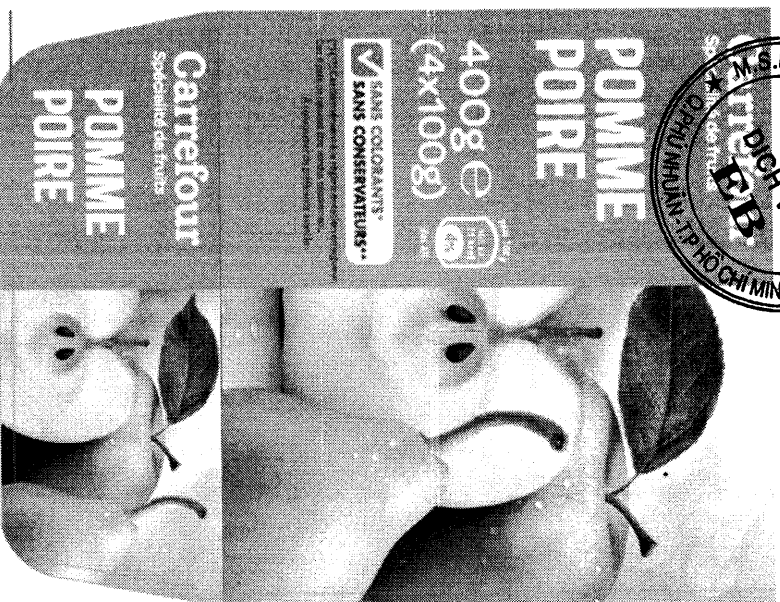


3560070807628 - BAN DỊCH NHẬN TIẾNG VIỆT

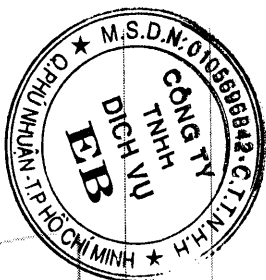




3560070807628- BÀN DỊCH NHÂN TIẾNG VIỆT



Carrefour Đặc sản trái cây Táo lê nguyên	For 100g OF RDI
Không màu* Không chất bảo quản** (*)(**) Theo quy định hiện hành. 4 chai này không thể bán riêng lẻ. Sử dụng tốt nhất trước ngày:	
Carrefour Đặc sản trái cây Táo Lê	



3560070807628- BÀN DỊCH NHÂN TIẾNG VIỆT



Spécialité de pomme poire. Ingrédients : Purée de pommes 71,3%, purée de poires 25%, sucre naturel ardoxydant : acide ascorbique, acidifiant : acide citrique.	
Valeurs énergétiques et nutritionnelles moyennes pour :	100 g
Energie	302 kJ
Matières grasses	0,5 g
dont saturées	0,2 g
Glucides	16 g
dont sucres	14 g
Fibres alimentaires	1,6 g
Quantités énergétiques des matières grasses, protéines et sel. AR : Apports de Référence pour un adulte-type (8400 kJ/2000 kcal), par jour. Ce produit contient 4 portions de 100 g. Verriez, équilibrez, bougez !	

Conservation : Avant ouverture, à conserver à température ambiante. Après ouverture, à conserver au réfrigérateur et à consommer sous 24h. À consommer de préférence avant la : voir la date inscrite sur le dessus de l'emballage.

Fabriqué par EMB 26006 pour CMI - TSA 91431 - 91343 MASY Cedex - France

400g e
(4x100g)

NECISAL 08 69 39 7000
APRIL 2008 EXPIRATION

Táo, lê nghiền. Thành phần:

Táo nghiền 71.3%, lê nghiền 25%, đường, hương tự nhiên, chất chống oxy hóa: ascorbic acid, chất cân bằng axit: citric acid.

Dinh dưỡng

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong:	100g
Năng lượng	302 kJ
Chất béo	0.5 g
Bão hòa	0.2 g
Carbohydrates	16 g
Đường	14 g
Chất xơ	2.2 g

Lượng chất béo, đạm và muối không đáng kể.

RDI: chỉ số tiêu thụ tham chiếu hàng ngày cho chế độ ăn trung bình của người lớn (8400 kJ / 2000 Kcal).

Sản phẩm này chứa 4 phần 100g

Đa dạng, cân bằng, di chuyển!

Bảo quản: Trước khi mở nắp, bảo quản ở nhiệt độ phòng. Sau khi mở nắp, bảo quản trong tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Hạn sử dụng tốt nhất: Xem trên mặt trên của vỏ hộp.

Sản xuất bởi EMB 26006 cho CMI
TSA 91431 -91343 Cedex – France
Đường dây nóng: 09 69 39 7000
(Miễn phí cuộc gọi)

Số: 1806697/KQKN
 Mã số: 1806184-32

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**

Địa chỉ: 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh

Tên mẫu: **TÁO LÊ NGHIÊN**

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong hộp kín

Ngày nhận mẫu: 16/06/2018 Thời gian thử nghiệm: 16/06 – 22/06/2018

Ngày trả kết quả: 23/06/2018

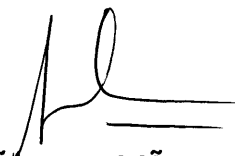
STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Năng lượng	Kcal/100g	70	Được tính từ protein, carbohydrate và lipid
02	Protein	%	0.70	AOAC 991.20(*)
03	Lipid	%	0.48	Ref.AOAC 948.22(*)
04	Carbohydrate	%	15.6	TCVN 4594:1988(*)
05	Độ Brix	%	13.0	Ref.TCVN 7946:2008
06	Cadimi (Cd)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)	AOAC 999.11(*)
07	Chì (Pb)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)	AOAC 999.11(*)
08	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	9.5x10¹	ISO 4833-1:2013(*)
09	<i>Coliforms</i>	CFU/g	Không phát hiện	ISO 4832:2006 (*)
10	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	Không phát hiện	ISO 7937:2004(*)
11	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	Không phát hiện	ISO 6888-1:2003(*)
12	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	Không phát hiện	ISO 7932:2004(*)
13	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	Không phát hiện	ISO 21527-2:2008(*)
14	<i>Escherichia Coli</i>	MPN/g	0	ISO 16649-3:2015

Ghi chú: (*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005

KPH: không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện

Chỉ tiêu 09-13 có ngưỡng phát hiện = 10CFU/g

Phụ trách PTN


Nguyễn Kim Liễu


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Hồng

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm. Thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng
 Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc công ty TNHH DV KHCN Khuê Nam.